TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HSPT
Ngày: 22 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Đình Triết.

- *Các thẩm phán:* Ông Nguyễn Duy Thuấn.

Ông Y Phi Kbuôr.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 429/2018/TLPT-HS ngày 17/12/2018 đối với bị cáo Lương Thế N do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HS-ST, ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

LƯƠNG THẾ N; sinh năm 1998, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lương Văn L - sinh năm 1977 và con bà Bế Thị H- sinh năm 1979; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Tại bản án số 354/2015/HSPT ngày 27/8/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Bị cáo bị Lương Thế N bị tạm giữ tại nhà, tạm giữ tại công an huyện K từ ngày 21/3/2018 đến ngày 14/08/2018 được tại ngoại cho đến nay. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Anh Nông Văn M, sinh năm 1993 - Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1992 - Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Buôn Đ, xã F, huyện K, Tỉnh Đắk Lắk

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn T; địa chỉ: Thôn E, xã M, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Văn Đ; địa chỉ: Thôn L, xã F, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

3. Ông Chu Đức Thường; địa chỉ: Thôn L, xã F, huyện K, tỉnh Đắk Lắk - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04/11/2017, Lương Thế N cùng với Nguyễn Văn T, trú tại Thôn E, xã M, huyện K, tỉnh Đắk Lắk và Phan Văn T1, sinh năm 2001, trú tại thôn 8, xã C, huyện B, Hà Tĩnh ngồi uống cà phê tại quán P, thuộc Thôn L, xã F, huyện K. Ngồi cách bàn của N hai bàn có Nông Văn M, Nguyễn Văn C, Ma Văn T2, Lê Đình H, Nguyễn Văn N và Nông Văn C, cùng trú tại Buôn Đ, xã F, huyện K. Trong lúc ngồi uống cà phê M chê bàn của N ồn ào nên có chửi qua bàn của N là *"tụi bây nghĩ đây là cái chợ à"*, một lúc sau có Nguyễn Đức T3 trú tại Buôn Đ, xã F, Nguyễn Văn C, Đặng Văn H cùng trú tại thôn T, xã F vào quán và ngồi vào bàn của N, thấy T3 đến M tiếp tục chửi T3 và nói T3 *"mày về đi"*, lúc này N, T và T1 đứng dậy đi ra khỏi quán. T và T1 đi vệ sinh còn N đi vào quầy quán cà phê M gần quán P, thấy 01 con dao (bằng kìm loại, màu đen, cán bằng gỗ, cán và lưỡi dao dài khoảng 35cm) để ở đằng sau quầy quán, N lấy và dắt con dao ở sau lưng. Lúc này, N đi ra cửa quán thì gặp T1 và T đi ra lấy xe để về. Cùng lúc này nhóm của M cũng đi về ra cửa quán, thấy T định lấy xe thì M dùng tay kẹp cổ và đánh T 01 cái vào mặt, T bỏ chạy, M và C đuổi theo qua đường thì T nhặt lấy 01 cây chổi trước cửa quán sửa xe của anh Nguyễn Văn Đ, T đánh lại M và C nhưng không trúng, bị đánh lại thì M và C không đuổi đánh T nữa mà quay lại, khi quay lại đến giữa đường thì bị N rút dao đã thủ sẵn trong người xông vào chém 02 phát trúng vào đầu và khuỷu tay trái của M, rồi tiếp tục chém C 01 phát trứng vào đầu, T1 thấy vậy cũng dùng mũ bảo hiểm xông vào đánh M và C. Bị đánh M và C chạy vào cà phê H trốn, T chạy đến chỗ của N

kéo N đi về không cho đánh nữa. T1 và T đi lấy xe còn N đem dao đến để lại chỗ cũ ở quán cà phê M rồi cùng T1 và T đi về. M và C được bạn bè đưa đi bệnh viên đa khoa T để cấp cứu và điều trị.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 52/PY/TgT ngày 14/12/2017, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nông Văn M bị vết thương đầu chấn động não với tỉ lệ thương tích: 08%; vết thương khuỷu cánh tay trái với tỉ lệ thương tích 04%. Tổng tỉ lệ thương tích là 12%. Vật tác động: Sắc, bén.

Tại bản kết luận thương tích số 53/PY-TgT ngày 14/12/2017, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyễn Văn C bị vết thương đầu chấn động não với tỉ lệ thương tích 06%. Vật tác động: Sắc, bén.

Tại Bản cáo trạng số 59/CT-VKS ngày 16/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo Lương Thế N về tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HS-ST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lương Thế N phạm tội: "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng: Điểm a khoản 1, đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bi cáo Lương Thế N 02 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự buộc Lương Thế N phải chấp hành hình phạt 02 năm 06 tháng tù của bản án mới và hình phạt 01 năm 03 tháng tù của bản án số 354/2015/HSPT ngày 27/08/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 năm 09 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 21/01/2015 đến ngày 27/8/2015 (theo bản án số 354/2015/HSPT ngày 27/8/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk) và từ ngày 21/3/2018 đến ngày 14/8/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo và các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/11/2018, bị cáo bị cáo Lương Thế N kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội *"Cố ý gây*

thương tích" theo điểm c khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Lương Thế N là thỏa đáng, tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo gây ra. Do đó, đề nghị HĐXX bổ sung tình tiết tăng nặng là tái phạm theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo Lương Thế N 02 năm 06 tháng tù.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Xét thấy bị cáo đã được tống đạt hợp lệ giấy triệu tập nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét xử vắng mặt bị cáo là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra đối tượng Phan Văn T1 sinh ngày 17/10/2001 đến ngày phạm tội 04/11/2017 đã đủ 16 tuổi 17 ngày Cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã kết luận hành vi của T1 cùng tham gia dùng mũ bảo hiểm đánh các bị hại nhưng cơ quan điều tra không khởi tố bị can và ra lệnh truy nã mà tách ra để xử lý sau là thiếu sót. Các cơ quan điều tra cần rút kinh nghiệm.

Bị cáo Lương Thế N phạm tội trong thời gian thử thách khi phạm tội lần đầu bị cáo đã 16 tuổi 3 tháng 8 ngày nhưng không áp dụng tình tiết tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 mà chỉ buộc bị cáo chấp hành bản án tù có thời hạn trước đây theo khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 là thiếu sót, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Ngoài ra, phần nhận định của bản án sơ thẩm bị cáo phạm tội theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 nhưng lại trích dẫn Điều Luật khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là thiếu sót.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Trên cơ sở tài liệu hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 04/11/2017, ở trước cửa quán cà phê P tại Thôn L, xã F, huyện K, do có mâu thuẫn trước đó với Anh Nông Văn M, anh Nguyễn Văn C, Lương Thế N đã có hành vi dùng dao chém 02 phát vào đầu và khuỷu tay trái của Anh Nông Văn M gây thương tích 12%, và chém một phát vào đầu của Anh Nguyễn Văn C gây thương tích 06%. Vì vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lương Thế N về tội "Cố

ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lương Thế N, nhận thấy: Bị cáo là người có tiền án đang chấp hành hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" là thoả đáng, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2018/HS-ST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do không được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Lương Thế N phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự;

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Lương Thế N.

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 52/2018/HS-ST, ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

[2]. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lương Thế N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, buộc Lương Thế N phải chấp hành hình phạt 02 năm 06 tháng tù của bản án mới và hình phạt 01 năm 03 tháng tù của bản án số 354/2015/HSPT ngày 27/08/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian đã tạm giam từ ngày 21/01/2015 đến ngày

27/8/2015 (theo bản án số 354/2015/HSPT ngày 27/8/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk) và từ ngày 21/3/2018 đến ngày 14/8/2018 (thời gian bị cáo đã bị tạm giam của vụ án này).

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Lương Thế N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- Cục T.H.A DS tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan T.H.A HS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện K;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục T.H.A DS huyện K;
- Cơ quan THAHS Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- ……...;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Triết